

Số: 379/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 22 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát
văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 208/TTr-STP ngày 04/02/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, Ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC (BTh, 70b).



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang

KẾ HOẠCH

Kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2016

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 379/QĐ-UBND ngày 22/02/2016
của Chủ tịch UBND tỉnh Hòa Bình)*

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004; Nghị định số 40/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật,

Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2016, như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Thông qua hoạt động tự kiểm tra, kiểm tra văn bản theo thẩm quyền để kịp thời phát hiện và kiến nghị xử lý, xử lý theo thẩm quyền những văn bản QPPL không đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của các văn bản QPPL;

- Thông qua hoạt động rà soát văn bản, phát hiện quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội để kịp thời đình chỉ việc thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát văn bản QPPL được tiến hành thường xuyên, kịp thời, khách quan, công khai, đúng pháp luật;

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan có liên quan trong quá trình thực hiện.

II. Nội dung

1. Tự kiểm tra văn bản QPPL

Sở Tư pháp tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành năm 2016.

a) Thời gian thực hiện: Thường xuyên và khi có yêu cầu theo quy định.

b) Phân công thực hiện:

- Các Sở, Ban, Ngành:

+ Thực hiện tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì, soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân ban hành ngay sau khi văn bản được ban hành;

+ Phối hợp với Sở Tư pháp tự kiểm tra văn bản do cơ quan mình chủ trì, soạn thảo, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành khi nhận được thông báo của cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản hoặc yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân và các phương tiện thông tin đại chúng về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp;

+ Định kỳ hằng quý có báo cáo gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giám đốc Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện tự kiểm tra văn bản. Hàng quý tổng hợp kết quả tự kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền

a) Kiểm tra 100% văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành trong năm 2016, bao gồm: Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

- Phân công thực hiện:

+ Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi văn bản đến Sở Tư pháp để kiểm tra;

+ Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc kiểm tra văn bản, định kỳ hằng quý ban hành Thông báo kết luận kiểm tra văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

b) Kiểm tra những văn bản có chứa QPPL nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản QPPL; văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức và nội dung như văn bản QPPL do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL ở cấp huyện ban hành (Gọi chung là “văn bản có chứa QPPL”).

- Việc kiểm tra các văn bản có chứa QPPL thực hiện khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và các cơ quan thông tin đại chúng;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên;

- Phân công thực hiện: Giám đốc Sở Tư pháp giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kiểm tra văn bản có chứa QPPL.

3. Rà soát văn bản QPPL

a) Rà soát theo chuyên đề

* Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát 100% văn bản QPPL do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành năm 2015, lập danh mục văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân hết hiệu lực thi hành.

+ Thời gian thực hiện: Hoàn thành trong quý II/2016.

* Rà soát văn bản theo chuyên đề khác khi có yêu cầu.

+ Thời gian thực hiện: Trong năm 2016.

b) Rà soát thường xuyên

* Sở Tư pháp có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát của các Sở, Ban, Ngành thực hiện rà soát văn bản QPPL Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua hoặc ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình; Định kỳ hằng quý có báo cáo tổng hợp kết quả rà soát trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

* Các Sở, Ban, Ngành:

- Chủ trì, phối hợp với Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua hoặc ban hành có nội dung điều chỉnh những vấn đề, thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của cơ quan mình;

- Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xử lý kết quả rà soát văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Định kỳ hằng quý có báo cáo kết quả rà soát, gửi Sở Tư pháp tổng hợp, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

III. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tư pháp

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra, kiểm tra văn bản, rà soát văn bản QPPL theo nội dung phân công tại mục II Kế hoạch này;

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

2. Các Sở, Ban, Ngành

- Thực hiện tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL theo nội dung phân công tại khoản 1, khoản 3 mục II Kế hoạch này;

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, Thành phố có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL tại địa phương;

- Thường xuyên tiến hành tự kiểm tra văn bản QPPL và văn bản có chứa QPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp mình ban hành, định kỳ 06 tháng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp);

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp trong việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của địa phương;

- Thực hiện nghiêm túc việc gửi văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành năm 2016 về Sở Tư pháp để kiểm tra theo thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Luật Ban hành văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Điều 19 Nghị định số 40/2010/NĐ-CP.

4. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL của các cơ quan, đơn vị thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Giao Sở Tài chính hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung chi theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, giải quyết./



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang